

# PHẦN MỞ ĐẦU



**LƯỢC SỬ PHƯỜNG 11, QUẬN 10  
ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN – CON NGƯỜI  
VÀ TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC**

## II/ CON NGƯỜI

### Quá trình hình thành cư dân

Địa bàn phường 11 khi xưa là vùng đất trũng sinh lầy, cư dân sinh sống chỉ độ khoảng 300 người, sống rải rác quanh các ao rau muống, bầu sen. Tuyệt đại đa số là những người kiếm sống bằng sức lao động.

Trước năm 1954, phường 11 thuộc Hộ 4. Vùng đất này từ đầu đường Lý Thái Tổ đến Ngã Sáu xuống đường Nguyễn Thị Minh Khai, qua đường Hai Bà Trưng đến Cầu Kiệu rồi vòng qua đường Lý Chính Thắng trở về Ngã Sáu. Đường Ba Tháng Hai khi ấy là đường đất đỏ, trời mưa, triều cường nước ngập (vùng đất này có liên quan đến hệ thống kênh Nhiêu Lộc).

Cư dân nơi đây chủ yếu là người lao động nghèo, sống bằng nghề thợ mộc, thợ hồ, thợ thủ công, phu khuân vác chợ và bến xe, chạy xe thô sơ ba gác, xích lô, cũng không ít người mua gánh, bán bung, trồng rau... Theo thời gian, nhiều người nghèo khó từ nơi khác đến, họ cất nhà chòi trên bãi lầy, cỏ dại và ao sen, ao rau muống ở khoảng đất trống giữa phường đến đường Ba Tháng Hai. Khoảng năm 1940, một số bà con ở đường Hồng Thập Tự (nay là đường Nguyễn Thị Minh Khai) bị đuổi khỏi nhà, khỏi đất, do đời sống cơ cực, không có tiền thuê mướn tiếp tục dời đến đây sinh sống.

Từ 1954, cũng như một số địa bàn trong Thành phố, khu vực phường 11 được bổ sung một nguồn dân di cư đáng kể. Đặc biệt, từ những năm 1960 trở đi, do cuộc chiến tranh ngày càng ác liệt, với chính sách kìm kẹp, gom dân vào các ấp chiến lược của chế độ cũ, một bộ phận dân cư ở vùng ven, vùng chiến sự lần lượt về đây lánh nạn và định cư lâu dài. Người dân sống lâu năm tại phường cho biết, mãi đến năm 1960, những ao sen, đất trũng mới được san lấp bằng đất rác, đất đỏ.

Từ đường Cao Thắng đến đường Nguyễn Thượng Hiền, chính quyền Sài Gòn xây dựng một doanh trại Quân Tiếp vụ và xây dựng khu nhà ở của sĩ quan trên đường Nguyễn Thượng Hiền và kéo theo khu gia binh trong các con hẻm

giữa đường Phan Thanh Giản và đường Trần Quốc Toản. Nơi đây có Thủy đài gần đường Nguyễn Thượng Hiền và có vòi nước công cộng để người dân hứng nước gánh về nhà sử dụng. Tuy gần khu Quân Tiếp vụ, nhưng các xóm khu gia binh, dân cư đời sống khó khăn, sống dựa vào lương binh lính và buôn bán các mặt hàng lấy ra từ Quân Tiếp vụ.

Quá trình “*Đô thị hóa*” tăng dần từ khi nhà ở dọc các đường Pétrus Ký, Phan Thanh Giản và Trần Quốc Toản tăng lên<sup>1</sup>. Trong những năm giặc Mỹ chiếm đóng, những căn nhà bề thế được dành riêng cho bọn lính Mỹ, Thái Lan, Đại Hàn và những kẻ tài phiệt. Còn sâu vào trong các hẻm, đằng sau những tòa nhà cao tầng là xóm nhà chen chúc của người dân lao động trong ngõ hẻm chật hẹp. Do vậy, nếu nhìn vào bề ngoài mặt tiền đường Phan Thanh Giản và đường Trần Quốc Toản xưa, chỉ thấy những cửa hiệu, quán ăn, những dãy phố sát nhau cùng những căn nhà bề thế dành riêng cho người ngoại quốc và những người giàu có. Những kẻ có quyền, có tiền đã giành hết những vị trí thuận lợi. Muốn hiểu con người phường 11, phải đi vào chiều sâu, đi vào cuộc sống của người dân lao động trong những hẻm phố. Đất này, do bước chân những người lao động nghèo đến lập nghiệp đầu tiên nhưng chính người nghèo lại bị dồn vào phía sau. Đi đôi với sự phát triển đô thị bấy giờ là sự tăng lên của tình trạng bất công, phân hóa giàu nghèo. Nơi đây, như một tấm gương phản chiếu những mâu thuẫn của xã hội miền Nam trong thời kỳ Mỹ ngụy.

Đến ngày 30 tháng 4 năm 1975, dân số vùng đất nhỏ hẹp nay là phường 11 đã lên đến 33.000 và 4.088 nóc gia<sup>2</sup>.

Nhìn chung, cư dân sinh sống trên địa bàn phường 11 từ nhiều vùng khác nhau của cả nước về đây định cư, cần cù lao động, giàu lòng yêu nước, nhân ái, biết đoàn kết tương trợ lẫn nhau lúc tắt lửa, tối đèn, khi hoạn nạn đều có nhau.

---

<sup>1</sup> Xem bảng phụ lục tên đường xưa và nay

<sup>2</sup> Báo cáo tổng kết năm 1975 số 178/BC ngày 10 tháng 12 năm 1975 của Quận ủy Quận 10.

### **III/ PHƯỜNG 11 NGÀY NAY**

Đất lành chim đậu, hơn 35 năm sau ngày thống nhất đất nước, cùng với sự phát triển về kinh tế – văn hóa của quận, phường, người dân đến sinh sống nơi đây ngày một đông, cảnh quan, phố phường đã có nhiều thay đổi. Tiến trình phát triển lịch sử của phường 11 chính là từ công cuộc xây dựng, lao động cần cù, chăm chỉ của nhân dân phường. Đảng bộ và nhân dân trong phường đã cùng nhau nỗ lực vượt mọi khó khăn, từng bước phát triển kinh tế, xây dựng hạ tầng cơ sở làm cho cảnh quan phố phường ngày một khang trang. Chính quyền vững mạnh, an ninh ổn định, đời sống vật chất, văn hóa, giáo dục, y tế của nhân dân ngày càng được cải thiện rõ rệt.

Theo số liệu thống kê năm 2012, phường 11 có 10.893 nhân khẩu; trong đó, 4.876 nam và 6.017 nữ; với khoảng 2.580 hộ. Số người trong độ tuổi lao động trên 6.923 người, chiếm gần 62,8% dân số; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân hàng năm là 0,19%.

#### **Về thành phần dân tộc**

Cư dân sinh sống trên địa bàn phường có 90% là người Kinh (10.338 người), người Hoa chiếm tỷ lệ 5,1% (527 người), còn lại là người Chăm (gần 100 người) và các dân tộc khác. Các dân tộc sinh sống trên địa bàn phường luôn mang truyền thống đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau.

#### **Về tôn giáo**

Địa bàn phường hiện nay có 06 cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo: Chùa Giác Minh, chùa Khánh Anh, chùa Long Hoa, chùa Phước Hải, Hội thánh Tin Lành, miếu Thành Hoàng Bổn Cảnh. Trong phường có 3.792 người theo đạo Phật, 957 người theo đạo Công giáo, một số ít người theo đạo Tin Lành, đạo Cao Đài. Phần lớn nhân dân trong phường duy trì khá phổ biến tín ngưỡng dân gian, lễ nghi dân tộc như thờ cúng tổ tiên. Hàng năm, những ngày lễ lớn của các tôn giáo, tín ngưỡng đặc sắc mang tính văn hóa của nhân dân phường như Phật Đản, Vu Lan báo hiếu, ngày mồng một, ngày rằm, lễ Kỳ Yên, Giáng sinh,... cầu mong quốc thái dân an,

nhà nhà sống ấm no, hạnh phúc đều được tổ chức.

### **Về sự nghiệp giáo dục**

Phường có ba trường công lập: Một trường Mầm Non, một trường tiểu học, một trường Chuyên Biệt; có bốn trường dân lập: ba trường dạy ngoại ngữ, một trường Nghiệp vụ du lịch; một chi nhánh trường Đại học Kinh tế hoạt động trên địa bàn.

Phường đã thực hiện tốt công tác giáo dục, đảm bảo 100% trẻ 6 tuổi được vào lớp 1, nhiều năm liền được công nhận đạt tiêu chí phổ cập cấp 1, 2, 3. Công tác khuyến học được duy trì với việc xây dựng “Quỹ Bảo trợ học sinh nghèo”, chăm lo 100% chi phí học tập cho các cháu gia đình nghèo học tại trường tiểu học Điện Biên và học sinh giỏi trong phường. Học sinh cấp trung học được chăm lo bằng các học bổng “Nguyễn Hữu Thọ” của Mặt trận Tổ quốc, “Nguyễn Thị Minh Khai” của Hội Phụ nữ; “Lê Văn Tám” của Đoàn Thanh niên; “Nguyễn Đức Cảnh” của Công đoàn; bình quân trên 50 học bổng/năm. Phường tổ chức khen thưởng học sinh giỏi các cấp bình quân là 330 em/năm.

### **Về sự nghiệp y tế**

Phường có một trạm Y tế và các phòng khám tư nhân. Phường đã tổ chức thực hiện tốt các chương trình Y tế quốc gia về chăm sóc sức khỏe nhân dân, tiêm chủng mở rộng, tiêm ngừa vacxin phòng chống dịch bệnh ở trẻ em, quản lý tốt các đối tượng bệnh xã hội, bệnh mãn tính, kịp thời dập tắt các điểm phát sinh dịch bệnh như sốt xuất huyết, cúm A/H1N1. Các cơ quan chức năng phối hợp rà soát kiểm tra thực hiện các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; thường xuyên tổ chức truyền thông, khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho diện chính sách, người cao tuổi, bình quân trên 400 lượt người/năm.

### **Về sự nghiệp văn hóa**

Nhà Văn hóa phường hình thành từ năm 1984, theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm với tổng kinh phí là 229.300 đồng; sau đó, được xây dựng mới năm 2000 từ ngân sách. Thiết chế Nhà Văn hóa có tầm quan trọng đặc biệt

đôi với đời sống văn hóa, hội họp của nhân dân; do vậy, được sự ủng hộ của các cơ quan, ban ngành, doanh nghiệp, nhân dân trên địa bàn phường. Hoạt động văn hóa, thể dục thể thao đa dạng, phong phú. Năm 2010, phường được Thành phố công nhận là “Phường Văn hóa” giai đoạn (2007 – 2009).

### **Các địa chỉ đỏ**

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, địa bàn phường có 9 địa chỉ đỏ: ba địa chỉ nuôi giấu cán bộ hoạt động cách mạng; hai cơ sở hội họp của sinh viên, học sinh; một nơi in tài liệu của phong trào sinh viên học sinh; một nơi tiếp tế thuốc men và nuôi giấu cán bộ, một cơ sở Phật giáo và một hầm cất giấu vũ khí bí mật để phục vụ chiến đấu Mậu Thân năm 1968<sup>3</sup>.

Tại phường có 4 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 117 gia đình liệt sĩ cư ngụ. Từ sau năm 1975 đến nay, phường chăm lo tốt các diện chính sách và ghi ơn những cán bộ chiến sĩ đã hy sinh xương máu vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

### **Hệ thống chính trị của phường**

*Về tổ chức Đảng:* Đảng bộ phường hiện có 221 đảng viên sinh hoạt tại 13 chi bộ: 6 Chi bộ khu phố, 1 Chi bộ Cơ quan, 1 Chi bộ Công an, 1 Chi bộ Quân sự, 3 Chi bộ trường học và 1 Chi bộ Hợp tác xã. Phường có 79 đảng viên được trao Huy hiệu 30 – 60 năm tuổi Đảng, có 301 đảng viên đương chức đang sinh hoạt tại địa phương theo Quy định số 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

*Về chính quyền:* Ủy ban nhân dân phường có 33 cán bộ nhân viên. Ban Chỉ huy Công an phường có 15 cán bộ chiến sĩ thường trực. Ban Chỉ huy Quân sự phường có 13 cán bộ chiến sĩ thường trực. Tại 6 khu phố có 6 Ban Điều hành với 18 thành viên, có Ban Điều hành 51 tổ dân phố với 102 thành viên và 06 Ban vận động Khu dân cư văn hóa.

- Mặt trận Tổ quốc phường có 31 thành viên, 6 Ban Công tác Mặt trận khu

---

<sup>3</sup> Quyết định xếp hạng Di tích quốc gia số 1288-VH/QĐ ngày 16 tháng 11 năm 1988 của Bộ Văn hóa - Thông tin

phố. Hội Liên hiệp Thanh niên phường có 239 hội viên; 16 Chi hội, CLB, đội nhóm.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản phường có 102 đoàn viên, với 11 chi đoàn: 6 chi đoàn khu phố, 1 chi đoàn Công an, 1 chi đoàn Dân quân tự vệ, 2 chi đoàn trường học, 1 chi đoàn cơ quan.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ phường có 722 hội viên, với 6 chi hội và 51 tổ hội.

- Hội Cựu chiến binh phường có 139 hội viên, với 06 chi hội.

- Hội Người cao tuổi phường có 962 hội viên.

- Hội Chữ thập đỏ phường có 504 hội viên.

- Nghiệp đoàn Tiểu thủ công nghiệp phường có 45 thành viên.

- Thanh tra nhân dân có 9 thành viên.

Gắn với lịch sử hình thành và phát triển hơn 300 năm của Sài Gòn – Gia Định xưa, nay là Thành phố Hồ Chí Minh, có thể khẳng định: Công lao khai phá, xây dựng và giữ gìn vùng đất nay là phường 11 thuộc về nhân dân lao động yêu nước. Những thành quả ngày nay đều gắn liền với sự nỗ lực vượt bậc của nhiều thế hệ đồng bào cư trú, lao động tại phường. Cùng với Thành phố, nhân dân phường 11 đã trải qua những chặng đường lịch sử cách mạng đầy cam go, thử thách nhưng rất hào hùng và vô cùng vẻ vang.

## CÁC TÊN ĐƯỜNG LIÊN QUAN

\*

**1- Đường Cách mạng Tháng Tám:** từ ngã sáu Phù Đồng ngã tư Bảy Hiền, thời Nguyễn là đường Sứ, sau năm 1865 là Thuận Kiều, năm 1916 đổi thành đường Verdun. Sau 1975 là đường Cách mạng Tháng Tám.

**2- Đường Cao Thắng:** lúc đầu mang tên đường Hai Mươi. Từ 18/4/1939 đổi là đường Audouilt, từ năm 1955 mang tên đường Cao Thắng.

**3- Đường Điện Biên Phủ:** lúc đầu là đường Polygone, năm 1920 đổi là đường Lize, năm 1955 đổi lại là đường Phan Thanh Giản, đến 19/8/1975 đổi thành đường Điện Biên Phủ.

**4- Đường Nguyễn Thượng Hiền:** thời Pháp chưa có vì là hành lang an toàn đường xe lửa, đến năm 1955 mới xây dựng và đặt tên.

**5- Đường 3/2:** thời Pháp thuộc chỉ có đoạn từ Lê Hồng Phong đến Lê Đại Hành, năm 1943 đổi là đường Pavie, sau năm 1954 làm các đoạn còn lại và năm 1955 đặt tên đường Trần Quốc Toản, tháng 8/1975 là đường Ba Tháng Hai.

**6- Đường Lê Hồng Phong:** thời Pháp thuộc mang tên Boulevard de Ceinture, năm 1955 đổi thành đường Pétrus Ký, tháng 8/1975 đổi tên là đường Lê Hồng Phong.

**7- Đường Lý Thái Tổ:** thời Pháp thuộc mang tên đường Hui Bon Hoa, năm 1955 đổi thành đường Lý Thái Tổ.

**8- Đường Trần Minh Quyền:** thời Pháp là con hẻm nhỏ, năm 1966 đổi là đường Kiều Công Hai từ đường Điện Biên Phủ đến đường Ba Tháng Hai khoảng 290m, từ 10/1/1972 đặt tên là đường Trần Văn Văn, đến tháng 4/1985 đổi tên là đường Trần Minh Quyền.